

Cây Cau Của Mẹ

Nguyễn Ngọc Ký

Mẹ tôi không phải dân nghiện trầu. Chỉ những ngày có đình đám ma chay, tết lễ mẹ mới ăn vài miếng cho đỡ môi, ẩm bụng cùng mấy bà bạn già hàng xóm cho vui.

Ấy vậy mà hai cây cau lăm buồng sai trái nổi tiếng khắp làng cao tấp ngay trước sân nhà đã được bố mẹ tôi trồng ngay đúng dịp hai thân làm lễ cưới.

Khi tôi được sinh ra thì hai cây cau đã cao chót vót. Những đêm hè lồng lộng gió nồm nam, khi vàng trăng lấp ló lũy tre làng mẹ thường buộc võng vào hai thân cau để ru tôi. Hương hoa cau ngan ngát cùng giọng hát à ời của mẹ cứ thế đưa tôi vào giấc ngủ.

Tuổi thơ tôi lớn lên bên gốc cau với đầy kỷ niệm. Những hoa cau trắng xanh như những hạt gạo tám xoan thơm nức rụng đầy mặt đất mẹ thường quét gom lại mỗi sớm cho tôi cùng lũ bạn chơi trò bán hàng, nấu cơm. Mỗi cái mèo cau mẹ trảy xuống là mỗi con thuyền ngoạn mục cho tôi cùng lũ bạn chơi trò chõ “gạo”, chõ “khách” sang ngang trên chiếc ao nhà.

Tôi càng được mẹ cưng hơn sau những ngày bị sốt nặng, đôi tay tự dung buông thõng như hai sợi dây đeo bên vai, khi vừa bốn tuổi. Miếng cơm đưa vào miệng ngày ngày mẹ cũng phải bón cho tôi. Để đỡ dành tôi ăn cho nhiều, cứ chiều chiều mẹ lại cho tôi ngồi vào chiếc tàu cau mới rụng kéo đi quanh sân. Tôi thích thú cười như nắc nẻ. Và cứ thế cả chén cơm lớn mẹ đã cho tôi ăn hết veo lúc nào chẳng hay.

Những ngày hanh heo cuối đông, bố thường trảy xuống những buồng cau sai trĩu quả, mẹ ngồi tỉ mỉ bỏ ra phơi khô. Vừa làm mẹ vừa lẩm nhẩm: “Yêu nhau cau sáu bỏ ba, ghét nhau cau sáu bỏ ra làm mười”. Và cứ thế những miếng cau bỏ ra được mẹ xếp đều tằm tấp trên chiếc mẹt theo hình vòng tròn đồng tâm. Vừa chăm chú ngồi xem mẹ làm tôi vừa ngó ngoáy “bí mật” dùng chân xếp thử mấy miếng xem sao. Mẹ quay lại bắt gặp. Tôi sợ quá rút chân lại. Mẹ cười: “Ồ, con làm bằng chân cũng được đấy chứ! Giúp được mẹ thế thì còn gì bằng”.

Được mẹ ưng thuận, động viên, tôi càng làm càng say sưa thích thú. Khi mẹt cau xếp đã gần xong thì bất ngờ cái bàn chân trái của tôi không biết vướng về luống cuống thế nào đã đụng vào khiến cả mẹt cau xếp công phu là vậy bỗng bị xô nghiêng ngã không còn ra hình thế gì. Tôi sợ hết hồn, đứng vội dậy định bỏ trốn. Vừa lúc mẹ quay lại nhận ra, vội ôm tôi vào lòng âu yếm xoa đầu: “Có gì đâu con. Vạn sự khởi đầu nan mà. Người ta làm bằng tay còn khó huống hồ con làm bằng chân. Có làm, có hỏng, có sửa mới có biết. Làm cái gì cũng phải kiên trì mới thành con ạ!”.

Không ngờ cái trò chơi xếp cau cùng lời an ủi ấy của mẹ đã mở cho tôi một trời hi vọng. Nó thật sự là kỷ niệm ngọt ngào ghi dấu mốc mở đường cho những tháng ngày sau đó tôi dùng đôi chân thay đôi tay với bao nhọc nhằn, gian khó từng bước viết lên cuộc đời mình cho đến hôm nay.

Nhớ những ngày tôi mon men đến lớp vỡ lòng xem lũ bạn học, mẹ tìm đến dẫn về trên tay không quên cầm chiếc quạt mo che nắng cho tôi. Khi tôi được nhận vào lớp, người mừng nhất là mẹ. Những ngày tôi miệt mài dùng chân kẹp cục gạch tập viết những nét chữ đầu tiên trên khoảng sân nhà; mỗi khi mồ hôi nhễ nhại là mỗi khi thấy mẹ ngồi bên cạnh phe phẩy chiếc quạt mo.

Lúc bắt đầu tập viết được trên vở, để quyển vở khỏi dịch chuyển và khỏi lem bẩn mẹ lại cắt vuông rất khéo chiếc quạt mo thành chiếc bìa cứng cho tôi lót chân mỗi lần viết. Những buổi học chiều, nhà không có đồng hồ, để tôi khỏi lo đi học muộn mẹ canh chừng rồi dùng vôi đánh dấu một cái vạch trên sân, cứ khi cây cau đổ bóng đến đó là đúng lúc mẹ âu yếm vui vẻ đeo túi sách lên vai cho tôi đến trường.

Khi học lên các lớp trên, những đêm học khuya bên chiếc đèn dầu tù mù, vì viết bằng chân nên mắt tôi phải nhìn xa rất khó khăn. Thấu hiểu điều đó mẹ đã có sáng kiến cắt mo cau rồi khâu dính lại và dùng vôi quét mặt trong cho trắng làm thành cái chụp đèn rất tiện ích để tôi học đêm. Có những ngày phải học cả hai buổi, thương tôi đi về đường xa vất vả mẹ cẩn thận nắm cơm vào chiếc mo cau đã được lột mỏng rất mềm để tôi mang đến lớp ăn trưa.

Mùa đông xứ Bắc rét như cắt da thịt, áo lạnh lại hiếm, tôi nhớ mãi chiếc áo bằng mo cau lột mỏng được mẹ khâu rất công phu và mặc chen vào giữa hai lần áo cho tôi mỗi sớm đến trường. Thời chiến tranh phá hoại của Mỹ, nhiều đêm đi học sơ tán về khuya, giữa đường gặp mưa lớn là thế nào tôi cũng được mẹ đón. Ngoài áo tôi, nón lá bao giờ mẹ cũng xách trên tay chiếc đèn chai được bao quanh thêm cho gió khỏi

làm tắt bằng một chiếc mo cau được cuộn lại có một cửa sổ đủ cho ánh sáng soi về phía trước để nhận đường.

Nhớ những ngày tôi mãi mê ôn luyện để chuẩn bị cho kỳ thi học sinh giỏi môn toán lớp 7 (lớp 9 hiện nay) toàn miền Bắc, cả những ngày ôn thi tốt nghiệp cấp III, đêm đêm dù khuya mấy bao giờ quay lại tôi cũng giật mình nhận ra phía sau: mẹ đang lặng lẽ ngồi cầm quạt mo phe phẩy xua nóng và muỗi cho tôi tự lúc nào.

Ngày tiễn tôi đi học đại học mẹ không quên bỏ vào túi hành trang của tôi hai chiếc quạt mo được “gia công” thêm cái tay cầm trông rất ngộ. Mẹ bảo: “Con phải dùng chân nên mẹ phải làm vậy để con quạt cho dễ. Chỗ trường con học sơ tán nghe đâu là nơi rừng rú nên rét cũng ghê mà nóng cũng sợ lắm đấy! Mẹ chẳng gần để giúp con được. Con ráng tự khắc phục vậy”.

Tốt nghiệp đại học tôi được về quê dạy học và lập gia đình khi mẹ đã ở tuổi gần 70. Tuổi cao sức yếu, mẹ lâm bệnh nặng. Cứ rời trường về đến nhà là tôi hối hả đến ngay giường mẹ. Vẫn chiếc quạt mo ngày nào tôi lặng lẽ dùng chân quạt cho mẹ. Rồi đến một ngày, mẹ cố mở mắt nhìn tôi. Tôi ghen ngào nhận ra nơi khóe mắt mẹ ứa ra hai vệt nước trước khi mẹ trút hơi thở cuối cùng.

Cũng năm đó một trong hai cây cau nhà tôi tự dưng chết đứng. Bố liền ngã xuống bỏ đôi nạo ruột dùng làm máng hứng nước mưa. Những dòng nước mát ngọt ngào từ nơi chiếc máng ấy như vẫn còn chảy mãi trong tôi cho đến tận bây giờ.

NGUYỄN NGỌC KÝ (Sài Gòn, mùa nhớ 2004)